TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2022/HSST
Ngày 30/11/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhạn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Kim Oanh.

2. Ông Hồ Quý Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thủy – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 21/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST - HS ngày 17/11/2022 bằng hình thức trực tuyến. Trong đó: Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; Điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam đối với bị cáo:

Nguyễn Quang M, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1992, tại: thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: khối phố 5, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T (sinh năm 1959) và bà Nguyễn Thị M (sinh năm 1959) đều còn sống; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; đã ly hôn, có 01 con (sinh năm 2010) ; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 08/10/2018, bị Công an thành phố T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam từ ngày 13/6/2022. *(Có mặt tại điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an thành phố H).*

- Bị hại:

1) Bà Mai Thị Tuyết H, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Tổ 7, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam *(Vắng mặt).*

2) Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Tổ 7, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam *(Có mặt).*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1) Ông Đặng Ngọc A, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Tổ 42, khối H, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam *(Vắng mặt).*

2) Ông Đặng Ngọc B, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Tổ 42, khối H, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam *(Vắng mặt).*

3) Ông Đặng Ngọc C, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Tổ 42, khối H, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam *(Vắng mặt).*

4) Ông Võ Hoàng T, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Tổ 46, khối H, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam *(Vắng mặt).*

5) Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Khối 7A, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam *(Vắng mặt).*

6) Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Tổ 25, khối N, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam *(Vắng mặt).*

7) Ông Huỳnh Trọng T, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: đường Đ, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh *(Vắng mặt).*

8) Ông Huỳnh Kim H, sinh năm 1987.

Tổ 7, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam *(Vắng mặt).*

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Thanh Tr, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: Tổ 7, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam *(Vắng mặt).*

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Văn T – Cán bộ Tòa án.

2. Ông Phạm Quang D – Cán bộ Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

3. Ông Võ Như T – Chiến sĩ Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

4. Ông Nguyễn Quốc H - Chiến sĩ Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 3 năm 2021, bà Mai Thị Tuyết H vay tiền của Nguyễn Quang M. M nhiều lần yêu cầu bà H thanh toán nợ, nhưng bà H không có tiền trả nên hai bên nhiều lần xảy ra mâu thuẫn. Do không đòi được nợ, M nảy sinh ý định lấy xe mô tô hiệu Honda SH màu đen (có dán decal màu xám tro), BKS 92C1-323.18 của chị Nguyễn Thị Thúy H (con gái bà H) và xe mô tô hiệu Piaggio Vespa S125 màu xanh - đen, BKS 92C1-096.29 của bà H để trừ nợ.

Vào chiều ngày 08/4/2022, Nguyễn Quang M dùng điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, kèm sim số 0896876912 truy cập vào trang mạng xã hội tìm kiếm người vận chuyển hàng hóa, Mạnh liên hệ số thuê bao 0906460996 (chủ thuê bao là anh Mai Đức B) nói có nhu cầu chở hàng, dọn phòng trọ vào tối ngày 08/4/2022. Do anh B bận việc nên giới thiệu anh Đặng Ngọc A chở hàng cho M. Khi liên lạc với anh A, M yêu cầu anh A đến khu vực gần quán karaoke AVATAR (khu vực bờ hồ Trảng Kèo, xã C, thành phố H) để chở 02 xe mô tô của M bị mất chìa khóa về phường C, thành phố H và yêu cầu có thêm vài người để tiến hành bốc vác 02 xe mô tô lên xe ô tô tải, khi nào A đến quán karaoke AVATAR thì điện thoại M ra đón và chỉ chỗ. Sau khi trao đổi với M xong, Đặng Ngọc A gọi thêm Đặng Ngọc B, Đặng Ngọc C, Võ Hoàng T và Nguyễn Tấn T. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, Đặng Ngọc A điều khiển xe ô tô tải hiệu KIA K200 màu trắng, BKS: 92H-008.86, chở tất cả mọi người (trừ T) đến khu vực bờ hồ Trảng Kèo, xã C, thành phố H gặp Nguyễn Quang M. Lúc này, M điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, BKS 59Y1 - 432.98 đến, còn T được một người bạn đi xe mô tô màu trắng chở đến sau. Sau khi nói chuyện với M, A nói ông B đi cùng xe mô tô với M đến khu nhà trọ trên đường Trảng Kèo 2, xã C, thành phố H. Khi đến nơi, M xuống xe đi vào trong dãy phòng trọ thấy có một xe môtô nhãn hiệu Honda SH màu đen (có dán decal màu xám tro), BKS 92C1-323.18 đang được để trong sân nhà trọ, đầu xe hướng vào phía phòng trọ và một xe môtô hiệu Piaggio Vespa màu xanh đen, BKS 92C1-096.29 đang để ở đường luồng của dãy phòng trọ. M biết hai xe mô tô trên là của bà H và chị H, M đến trước cửa phòng bà H dùng tay đóng chốt khóa cửa phòng bên ngoài và đi tiếp đến trước cửa phòng chị H chốt khóa cửa phòng, nhốt chị H và bà H bên trong phòng, mục đích để bà H và chị H không ngăn cản M lấy xe. Nghe tiếng chốt cửa, chị H kiểm tra camera liền đập cửa, hô hoán. Sau khi chốt cửa, M đi ra vị trí để xe SH, quay đầu xe hướng ra ngoài cổng để dắt đi, nhưng vì xe khóa cổ nên M không dắt đi được. Lúc này, M gọi nhóm của anh A đi vào để khiêng chiếc xe mô tô SH của chị H lên xe ô tô tải chở đi. Nhóm anh A đi vào sân, nghe thấy tiếng đập cửa và hô hoán bên trong dãy phòng trọ nên

từ chối chở hàng. Thấy vậy, M đi ra đường điều khiển xe mô tô bỏ đi. Cùng lúc đó, khi nghe tiếng đập cửa và hô hoán của chị H, chị Nguyễn Thị Thanh Tr ở phòng bên cạnh chạy đến mở cửa phòng giúp. Sau đó chị H và bà H đi ra trước sân để xe thì thấy xe mô tô hiệu Honda SH của chị H đã bị xê dịch so với vị trí để xe ban đầu (đầu xe mô tô quay về hướng cổng ra vào) và thấy nhóm thanh niên chở xe thuê vẫn đang ở tại đó nên giữ lại và báo Công an xã C đến để làm việc.

Tại Bản kết luận định giá số 19/KL/ĐGTS ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H kết luận: xe môtô hiệu Honda SH 150, BKS 92C1-323.18 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 70.000.000 đồng. Tại Bản kết luận định giá số 35/KL/ĐGTS ngày 19/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H kết luận: xe môtô hiệu Piagio Vespa S125 màu xanh – đen có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 10.500.000 đồng.

Với những tình tiết như trên, tại bản Cáo trạng số 53/CT – VKSHA-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang M về tội "*Cướp tài sản*" theo điểm đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 168; Điều 15; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh kèm sim số 0896876912 của Nguyễn Quang M, vì đây là phương tiện M sử dụng vào mục đích phạm tội, còn giá trị sử dụng;

+ Trả lại cho bị cáo : 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, BKS 59Y-432.98.

+ Lưu kèm theo hồ sơ vụ án 01 USB bên trong có chứa dữ liệu điện tử trích xuất camera ghi lại video vụ việc ngày 08/4/2022.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang M thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại bà Mai Thị Tuyết H vắng mặt, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền, ngày 08/4/2022, Nguyễn Quang M liên hệ thuê nhóm dọn nhà và chở hàng của anh Đặng Ngọc A điều khiển xe ô tô tải đến phòng trọ của bà Mai Thị Tuyết H mục đích lấy xe mô tô hiệu Honda SH150 màu đen BKS 92C1-323.18 của chị Nguyễn Thị Thúy H và xe mô tô hiệu Piaggio Vespa màu xanh đen, BKS 92C1-096.29 của bà Mai Thị Tuyết H để trừ nợ. Nguyễn Quang M đã dùng tay chốt khóa cửa bên ngoài phòng trọ của chị H và bà H, nhốt bà H và chị H bên trong phòng để không cho bà H và chị H ngăn cản việc M lấy xe. Sau đó, M quay đầu xe Honda SH của chị H hướng ra cửa để dắt đi nhưng xe bị khóa cổ, M yêu cầu nhóm của anh A khiêng lên xe ô tô tải nhưng do nghe tiếng đập cửa và hô hoán nên anh A từ chối chở hàng. Hành vi của bị cáo về việc chốt cửa phòng của bị hại nhằm làm cho bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được để bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Quang M đã phạm tội "Cướp tài sản". Đồng thời, theo kết luận định giá tài sản, giá trị tài sản mà Nguyễn Quang M định chiếm đoạt là 80.500.000 đồng nên thuộc trường hợp "Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, do nguyên nhân ngoài ý muốn nên mục đích của bị cáo về việc cố ý chiếm đoạt tài sản của bị hại không thực hiện được đến cùng, vì vậy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "phạm tội chưa đạt" theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, cần tuyên bị cáo một hình phạt thật nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo có không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị

cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có hơn 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ: 01 xe môtô hiệu Honda SH 150 màu đen (có dán decal màu xám tro), BKS 92C1-323.18 của chị Nguyễn Thị Thúy H; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, BKS 59Y-432.98 và 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh kèm sim số 0896876912 của Nguyễn Quang M; 01 USB bên trong có chứa dữ liệu điện tử trích xuất camera ghi lại video vụ việc ngày 08/4/2022.

Sau khi điều tra làm rõ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả cho chị Nguyễn Thị Thúy H 01 xe môtô hiệu Honda SH 150 màu đen (có dán decal màu xám tro), BKS 92C1-323.18 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, BKS 59Y-432.98 của bị cáo Nguyễn Quang M điều khiển đến phòng trọ của bị hại vào ngày 08/4/2022, bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện đi lại, nên xét thấy đây không phải là phương tiện dùng vào việc phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo như quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh kèm sim số 0896876912 của Nguyễn Quang M, đây là phương tiện Mạnh sử dụng vào mục đích phạm tội liên lạc thuê xe, thuê người chiếm đoạt tài sản nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 USB bên trong có chứa dữ liệu điện tử trích xuất camera ghi lại video vụ việc ngày 08/4/2022, đây là chứng cứ vụ án nên cần lưu theo hồ sơ làm tài liệu chứng cứ trong vụ án.

[7] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với ông Đặng Ngọc A, ông Đặng Ngọc B, ông Đặng Ngọc C, ông Võ Hoàn T và ông Nguyễn Tấn T là những người được Nguyễn Quang M thuê đến chở hàng, những người này không biết Mạnh thuê xe đến phòng trọ bà Mai Thị Tuyết H để chiếm đoạt tài sản. Do đó, nhóm của ông Đặng Ngọc A không đồng phạm với Nguyễn Quang M về hành vi cướp tài sản.

Theo lời khai của Nguyễn Quang M, sau khi lấy hai chiếc xe mô tô của bà Mai Thị Tuyết H và chị Nguyễn Thị Thuý H, M sẽ đem gửi cho người bạn tên G (không rõ họ tên, lai lịch) trú ở xã C, thành phố H. Tuy nhiên, qua xác minh không có người nào tên G ở khu vực này nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với vấn đề vay tiền giữa Nguyễn Quang M và bà Mai Thị Tuyết H, do không có cở sở để chứng minh hành vi cho vay lãi nặng của Mạnh, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H xác định đây là vụ việc dân sự nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội *"Cướp tài sản"*.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 168; Điều 15; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Quang M bị bắt tạm giam (13/6/2022).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh kèm sim số 0896876912 của Nguyễn Quang M khi án có hiệu lực pháp luật.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang M 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen, BKS 59Y-432.98. Tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo việc thi hành án.

(*Các vật chứng trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2022).*

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang M phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại Nguyễn Thị Thúy H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(30/11/2022)*. Bị hại Mai Thị Tuyết H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND Tp Hội An;
- Công an Tp Hội An;
- Chi cục T.H.A dân sự TP Hội An;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Nhạn